

PHƯƠNG ÁN

Bồi thường, hỗ trợ cho 01 tổ chức khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng công trình đường D2 nối dài đến Khu công nghiệp Du Long

Địa điểm dự án: xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.
(Kèm theo Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện)

I. Căn cứ pháp lý.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2025 và Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thuận Bắc; Quyết định số 810/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Thuận Bắc;

Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2025 và Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Danh mục các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Quyết định số 99/2024/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 83/2024/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định Đơn giá nhà, nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa

bàn tỉnh; Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định 103/2024/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh về việc Kéo dài thời hạn áp dụng và sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 và Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Thuận Bắc về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường D2 nối dài đến Khu công nghiệp Du Long;

Căn cứ Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện Thuận Bắc về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (đợt 4);

Theo các Thông báo thu hồi đất số 101/TB-UBND, ngày 02/8/2023; 247/TB-UBND ngày 03/5/2024; thông báo số 74/TB-UBND ngày 28/3/2025 của UBND huyện Thuận Bắc về việc ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường D2 nối dài đến Khu công nghiệp Du Long(Tổ chức): Ủy ban nhân dân xã Lợi Hải.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Phương án bồi thường, hỗ trợ cho 01 tổ chức khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng công trình đường D2 nối dài đến Khu công nghiệp Du Long xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận như sau:

II. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

1. Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gồm:

a. Tổng diện tích thu hồi: **3.270,6m²**, trong đó:

- Bồi thường đất ở: Không có.
- Bồi thường đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân: Không có.
- Đất do UBND xã quản lý: 3.270,6m².
 - + Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK): 297,7m²;
 - + Đất Giao thông (DGT): 527,2m²;
 - + Đất Thủy lợi (DTL): 1.5059,7m²;
 - + Đất sông, ngòi, kênh, rạch suối (SON): 428,6 m²;
 - + Đất bằng chưa sử dụng (BCS): 777,4m².

b. Tổng số người có bị thu hồi đất: 01 tổ chức (có danh sách kèm theo).

c. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: Không có.

d. Phương án bố trí tái định cư: Số hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư, các khu tái định cư, địa điểm khu tái định cư, hình thức tái định cư (bằng đất, bằng nhà ở): Không có.

đ. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi (nếu có): Không có.

e. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi (nếu có): Không có.

g. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bao gồm:

- Tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, xác định giá đất cụ thể: 0 đồng.

- Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND huyện phê duyệt dự toán (theo quy định tại Điều 27 Nghị định 88/2024/NĐ-CP).

- Chi phí khác: Không có.

h. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Quý II năm 2025.

i. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản (kèm Phương án chi tiết và Bảng tổng hợp, áp giá chi tiết từng hộ).

k. Các nội dung khác liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có).

2. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản quy định tại điểm i khoản 1 Điều này gồm các nội dung sau:

a. Họ và tên, số định danh cá nhân, địa chỉ (nơi thường trú và nơi ở hiện nay), số điện thoại của người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản: Kèm theo Phương án chi tiết và Bảng tổng hợp, áp giá chi tiết 01 tổ chức.

b. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi: Kèm theo Biên bản họp Hội đồng tư vấn đất đai của xã Lợi Hải ngày 02/02/2024; Thông báo niêm yết công khai nguồn gốc đất ngày 05/02/2024; Biên bản kết thúc niêm yết công khai nguồn gốc đất ngày 16/02/2024 của 06 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức.

c. Loại tài sản, số lượng, khối lượng tài sản; chất lượng còn lại của nhà, công trình xây dựng bị thiệt hại: Không có.

d. Giá đất và tài sản tính bồi thường: Không có.

- Giá đất bồi thường: Không có.

đ. Các khoản hỗ trợ: hỗ trợ ổn định đời sống (số nhân khẩu được hỗ trợ, mức

hỗ trợ, thời gian hỗ trợ); hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh; hỗ trợ di dời vật nuôi; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (diện tích đất hỗ trợ, giá đất hỗ trợ); hỗ trợ tái định cư; hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời; các khoản hỗ trợ khác (nếu có): Không có.

- Hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh: Không có.

- Hỗ trợ di dời vật nuôi: Không có.

- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (diện tích đất hỗ trợ, giá đất hỗ trợ): Không có.

- Hỗ trợ tái định cư: Không có.

- Hỗ trợ để tháo dỡ, phá dỡ, di dời: Không có.

- Các khoản hỗ trợ khác (nếu có): Không có.

e. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: tiền bồi thường về đất, tiền bồi thường tài sản, tiền bồi thường chi phí di chuyển tài sản, tiền bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại, tiền hỗ trợ:

- Tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, xác định giá đất cụ thể: 0 đồng.

(Kèm theo bảng áp giá chi tiết và bảng tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ và phương án chi tiết của 01 tổ chức).

g. Vị trí, diện tích, tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư, giá bán nhà ở tái định cư cho người được bố trí tái định cư hoặc giao đất khác cho hộ gia đình, cá nhân (nếu có): Không có.

h. Vị trí, diện tích đất khi giao đất, cho thuê đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi cho tổ chức; cho thuê đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi cho hộ gia đình, cá nhân (nếu có): Không có.

i. Vị trí, diện tích, tiền sử dụng đất khi bồi thường bằng đất có mục đích sử dụng khác với loại đất thu hồi hoặc bằng nhà ở cho hộ gia đình, cá nhân (nếu có): Không có.

k. Số tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có): Không có.

l. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận sau khi đã trừ đi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp vào số tiền được bồi thường về đất (nếu có): Không có.

m. Số tiền được ghi nợ tiền sử dụng đất khi được giao đất tái định cư (nếu có): Không có./.
